TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 271/2024/QĐCNTTLH	*Thành phố V, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Thanh H và chị Phạm Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14/8/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Thanh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/9/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Trần Thanh H, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: xóm L, xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: 46, Phạm Ngọc T, khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

+ Chị Phạm Thị L, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: xóm L, xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: 46, Phạm Ngọc T, khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/9/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30/9/2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thanh H và chị Phạm Thị L.

1.2. Về con chung: Giao cả hai con chung là Trần Hữu Minh Đ, sinh ngày 20/10/2017 và Trần Uyên N, sinh ngày 26/11/2020 cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Thanh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi con chung mỗi tháng là 2.500.000 đồng(Hai triệu năm trăm nghìn đồng) (Hai con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng(Năm triệu đồng)) kể từ tháng 10 năm 2024 cho đến khi con đến tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1.3. Về tài sản chung: Anh Trần Thanh H và chị Phạm Thị L đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *VKS TP. Vinh*
- *Chi cục THADSTP Vinh*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Lưu Sơn, Đô Lương*
- *Lưu HS*

THẨM PHÁN

Trần Huy Long